

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 211/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Đào Thị Q**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 520, ấp A, xã H, huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông **Danh Ngọc H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 169, đường Đ, khóm F, phường G, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đào Thị Q và ông Danh Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Đào Thị Q và ông Danh Ngọc H đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Sau khi bà Q và ông H ly hôn, con chung tên Danh Hoàng L, sinh ngày 03/01/2009 sẽ do bà Đào Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L đủ 18 tuổi; ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay cháu L đang sinh sống chung với bà Q tại Số 520, ấp A, xã H, huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Danh Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Danh Hoàng L, sinh ngày 03/01/2009 mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Bà Q và ông H đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Q và ông H đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Số tiền 150.000 đồng bà Đào Thị Q đồng ý chịu toàn bộ nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Q đã nộp. Hoàn trả lại cho bà Q số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008426 ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- UBND phường G, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Tuyền